

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 57/2001/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 5 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Về việc ban hành Quy định quản lý Biên chế - Quỹ tiền lương và báo cáo thống kê cán bộ công chức hành chính sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

- Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Căn cứ Thông tư liên Bộ số 31/TT-LB ngày 6/2/1995 của liên Bộ Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ-Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện chế độ Quản lý thống nhất về biên chế và tiền lương thuộc khu vực Ngân sách Nhà nước cấp; - Căn cứ Quyết định 28/2000/QĐ-TCCBCP ngày 10/4/2000 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ V/V ban hành chế độ báo cáo thống kê cán bộ công chức và quỹ tiền lương Hành chính sự nghiệp áp dụng đối với các Bộ;
Xét tình hình thực tế và đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định về quản lý Biên chế - Quỹ tiền lương và báo cáo thống kê cán bộ công chức hành chính sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

(Như bản kèm theo).

Điều 2. Giao cho Thủ trưởng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp thuộc Bộ, tổ chức thực hiện những quy định trên từ ngày ban hành.

Giao Vụ Tổ chức cán bộ, phối hợp cùng Vụ Tài chính kế toán đôn đốc các cơ quan đơn vị HCSN thuộc Bộ thực hiện theo đúng tiến độ quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính kế toán và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này ./.

QUY ĐỊNH

Về Quản lý Biên chế - quỹ tiền lương và Báo cáo thống kê cán bộ công chức Hành chính sự nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp & PTNT.

Chương I. Xây dựng kế hoạch biên chế quỹ tiền lương:

Điều.1/ Yêu cầu về công tác kế hoạch BCQL.

- Kế hoạch biên chế - quỹ tiền lương hành chính sự nghiệp (BCQL) phải căn cứ vào chủ trương đường lối của Đảng Chính phủ về xây dựng và phát triển kinh tế xã hội trong phạm vi cả nước và của Ngành; phải gắn với chương trình cải cách hành chính, xác định rõ chức năng nhiệm vụ, xây dựng chức danh tiêu chuẩn, phân công cho từng công chức, từng cơ sở cụ thể.
- Bảo đảm tính khoa học trong việc tính nhu cầu BCQL.
- Kế hoạch BCQL được xây dựng từ cơ sở, đầy đủ nội dung, bảng biểu, đúng thời gian và đủ tính pháp lý theo quy định.

Điều.2/ Nội dung Bản kế hoạch BCQL hàng năm gồm 3 phần:

a/ *Tự đánh giá việc quản lý đội ngũ công chức hàng năm.*

Căn cứ vào các nhiệm vụ chính và phương hướng tới của đơn vị để xem xét đánh giá đội ngũ công chức hiện tại về số lượng và chất lượng theo loại ABCD: những điểm mạnh, những điểm yếu, những điểm tồn tại. So sánh với năm trước, đội ngũ công chức năm nay có những thay đổi gì về số lượng, chất lượng, hiệu quả công tác.

b/ *Công tác quản lý công chức:*

Kiểm điểm lại việc thực hiện các quy chế: Thi tuyển; đánh giá nhận xét; điều động, bổ nhiệm, miễn nhiệm; thực hiện chính sách (nâng bậc, khen thưởng, kỷ luật, hưu trí, bảo hiểm xã hội...); quản lý bổ sung hồ sơ; thống kê báo cáo đội ngũ công chức theo Quyết định 28/2000/QĐ/TCCBCP ngày 10/4/2000 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ về Ban hành chế độ báo cáo thống kê cán bộ công chức và quỹ tiền lương hành chính sự nghiệp đối với các Bộ (trong văn bản gọi tắt là Quyết định 28; hành chính sự nghiệp gọi tắt là HCSN).

- Thực hiện: phân cấp quản lý, công tác tạo nguồn (cử đi đào tạo, bồi dưỡng...), phân công nhiệm vụ; quy chế dân chủ ở cơ quan.

- Những tồn tại cần khắc phục để phát huy năng lực của đội ngũ công chức.

c/ *Kế hoạch biên chế - quỹ tiền lương* theo Thông tư Liên Bộ số 31.

-Chỉ xây dựng kế hoạch BCQL đối với những đơn vị đã được Liên Bộ duyệt chuyển xếp lương mới (năm 1993 -1994). Không bao gồm những tổ chức do đơn vị ra quyết định sau tháng 5 năm 1993 trái với quy định của Chính phủ và của Bộ; các Ban quản lý dự án; các bộ phận thực hiện các chương trình dự án có thời hạn của các nước và các tổ chức Quốc tế tài trợ, những người làm việc chính trong các doanh nghiệp lập theo Quyết định số: 68/QĐ/TTg ngày 27/3/1997 của Thủ tướng Chính phủ, v.v... số người này hưởng lương từ kết quả các chương trình dự án đem lại, không trả lương từ nguồn ngân sách Nhà nước cấp.

- Đơn vị xây dựng kế hoạch BCQL (thuộc các đối tượng trên) cần nêu rõ nhiệm vụ được Bộ giao năm tới (năm kế hoạch) so sánh với năm trước (năm đang thực hiện). Ví dụ: đơn vị Khoa học-công nghệ cần nêu rõ quy mô, số lượng, chất lượng, thời gian thực hiện, kinh phí, số đơn vị tham gia ...đề tài, phạm vi áp dụng sau này; các Trường: số lượng học sinh (học sinh bình quân theo năm kế hoạch, trong đó học sinh được ngân sách cấp kinh phí thể hiện trên Biểu số 2.BNN)...; Năm kế hoạch có những đặc điểm gì khác năm đang thực hiện. Nhiệm vụ có 2 phần: đầu vào và phần đầu ra hay kết quả cuối cùng.

Kế hoạch trên đồng thời được thể hiện và kèm theo 8 mẫu sau đây.

- **Biểu mẫu:** theo Thông tư Liên Bộ số 31/TT/LB ngày 6/2/1995 của Ban Tổ chức cán bộ-Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý thống nhất về biên chế và tiền lương thuộc khu vực Ngân sách Nhà nước gồm 6 mẫu (trong văn bản gọi tắt là thông tư Liên bộ 31); **Bộ ban hành 4 Biểu: 1.BNN, 2.BNN, 3BNN, 4.BNN kèm theo Quyết định này.**

*Mẫu 1" **Bảng kê Danh sách công chức-viên chức và tiền lương**" vẫn hiện hành, nay được thay bằng biểu mới Biểu số 4.BNN "**Báo cáo Danh sách và tiền lương Công chức- viên chức có đến ngày 31/12/200...**", Biểu mới: **là một trong 4 biểu ban hành** kèm theo thông tư này, nhằm sử dụng chung cho "Mẫu 1" thông tư liên Bộ 31 với "Biểu số 4" ban hành theo Quyết định 28 của Ban Tổ chức cán bộ chính phủ,

Khi lập biểu mới cần chú ý: dưới biểu phải nêu rõ tổng số người; tổng hệ số và tổng quỹ lương tương ứng 1 tháng (tháng 12) của số người hiện có đến 31 tháng 12 trong chỉ tiêu biên chế, trong đó chia ra: *lương cơ bản, từng loại phụ cấp lương* (phụ cấp lương chia ra 2 nhóm: nhóm có và nhóm không có đóng BHXH + phí công đoàn).

*Mẫu 2a: "**Kế hoạch tăng giảm số lượng công chức, viên chức theo từng ngạch và quỹ lương tương ứng năm 200...**", mẫu đang hiện hành. Mẫu sẽ được cơ quan xét duyệt biên chế quỹ lương duyệt và cơ quan đơn vị thực hiện trong năm;

* Mẫu 2b "**Kế hoạch nâng bậc lương CCVC theo thâm niên**" mẫu đang hiện hành,

*Mẫu 3 & 4 "**Kế hoạch số lượng CCVC và quỹ lương năm..**", Mẫu 3 hiện hành, riêng Mẫu 4 được thay bằng Biểu số 1.BNN và biểu thuyết minh (nếu có) Biểu số 2.BNN + Biểu số 3.BNN do Bộ ban hành kèm theo Quyết định này;

*Mẫu 5 "**Báo cáo quyết toán tình hình lao động và sử dụng quỹ lương**", mẫu đang hiện hành.

Ngoài 6 biểu mẫu theo thông tư Liên bộ 31 còn thêm mẫu:

* Mẫu "**Báo cáo chất lượng công chức**": theo công văn số 268/TCCP của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ, nay được thay và dùng chung bằng **biểu số 1 và Biểu số 2** theo Quyết định số 28 nhằm phù hợp với chế độ báo cáo thống kê; và 4 biểu ban hành kèm theo quyết định này.

Tổng số 8 biểu mẫu, nhưng chỉ có 7 biểu (trừ Mẫu 1) gửi kèm theo bản kế hoạch hàng năm. Khi gửi Mẫu 1 "**Bảng kê Danh sách công chức-viên chức và tiền lương**" thông tư liên Bộ 31, yêu cầu xác nhận biên chế tiền lương theo thời điểm có đến ngày 31 tháng 12 hàng năm và gửi Kho bạc Nhà nước, phải có đủ 7 biểu báo cáo thống kê theo Quyết định 28, Biểu số 4 Quyết định 28 và Mẫu 1 Thông tư liên Bộ 31 được thay bằng Biểu số: 4.BNN trên đây.

Điều 3/ Cấp phát quỹ lương:

+ Cấp phát theo chỉ tiêu, hạn mức, đúng thủ tục, đúng chế độ.

+ Không tự điều chuyển lương của những người có trong danh sách khi không nhận lương, để cấp cho người khác chưa đủ thủ tục của cấp có thẩm quyền.

+ Đơn vị tự hợp đồng hoặc tự tuyển dụng (kể cả còn chỉ tiêu) phải tự trả lương từ nguồn khác, không được tự ý trả lương từ nguồn ngân sách được duyệt theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ, Thông tư số: 15/2001/TT-BTCCBCP ngày 11/4/2001 của Ban Tổ chức cán bộ Chính phủ, thông tư 07/2001/TT-BTC ngày 18/01/2001 của Bộ Tài chính... về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong các cơ quan đơn vị HCSN.

Điều 4/ Xét duyệt biên chế quỹ tiền lương hàng năm.

a/ **Lịch quy định như sau:**